

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị D - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Xóm N, Thôn Y, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thành C- Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Thành C.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con C*: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Thành C có 02 con chung. Chị D và anh C thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 19/02/2015 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày

01/6/2012 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự không yêu cầu.

Chị D và anh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con C, không ai được cản trở.

*Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị D và anh C thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị D và anh C nhất thỏa thuận chị D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/201/0003285 ngày 29/10/2021. Trả lại cho chị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã H, Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Hữu Thắng**